

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua Đề án thành lập
thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương**

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 00.209.1..
	Ngày 4...07...2019
Chuyển:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THÀNH
PHỐ DĨ AN THUỘC TỈNH BÌNH DƯƠNG**

1. Căn cứ pháp lý

- Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.
- Luật quy hoạch ngày 24/11/2017.
- Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.
- Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.
- Nghị quyết số 37/NQ-TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã.
- Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 – 2021.
- Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.
- Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050.
- Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 – 2020.
- Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 11/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2020, bổ sung quy hoạch đến năm 2025.
- Quyết định số 113/QĐ-BXD ngày 07/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công nhận thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương là đô thị loại III.
- Công văn số 979/BNV-CQĐP ngày 06/3/2019 của Bộ Nội vụ về chủ trương thành lập thành phố Thuận An, Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Sau khi thực hiện quy trình tổ chức lấy ý kiến cử tri về lập Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương.

2. Sự cần thiết thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương

Tỉnh Bình Dương thuộc vùng Đông Nam Bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cách thành phố Hồ Chí Minh 30 km theo đường Quốc lộ 13, có địa giới hành chính: phía Đông giáp tỉnh Đồng Nai; phía Tây giáp tỉnh Tây Ninh và một phần thành phố Hồ Chí Minh; phía Nam giáp thành phố Hồ Chí Minh và một phần tỉnh Đồng Nai; phía Bắc giáp tỉnh Bình Phước. Tỉnh Bình Dương có diện tích tự nhiên 2.694,64 km² (269.464 ha) và 2.165.643 nhân khẩu, với 09 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 04 thị xã và 04 huyện) và 91 đơn vị hành chính cấp xã (46 xã, 41 phường và 04 thị trấn).

Thị xã Dĩ An nằm trong vùng kinh tế phát triển phía Nam, là cửa ngõ của tỉnh Bình Dương, tiếp giáp với thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Thị xã Dĩ An được thành lập theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 13/01/2011 của Chính phủ, có diện tích tự nhiên là 60,10 km²; có 07 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm các phường: Dĩ An, An Bình, Tân Đông Hiệp, Đông Hòa, Tân Bình, Bình An, Bình Thắng. Địa bàn thị xã có các tuyến đường giao thông quan trọng đi qua như: Quốc lộ 1K, Quốc lộ 1A, đường xuyên Á, đường Mỹ Phước - Tân Vạn, tuyến đường sắt Bắc - Nam (ga Dĩ An, Sóng Thần), giao thông đường thủy trên sông Đồng Nai, cụm cảng thương mại dịch vụ, Logistics. Bên cạnh đó, khu Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh với tổng diện tích 643,7 ha (522 ha nằm trên địa bàn thị xã Dĩ An) là trung tâm đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực. Ngoài ra, trên địa bàn thị xã Dĩ An có 06 khu và 01 cụm công nghiệp, gồm: Sóng Thần I (178,01 ha), Sóng Thần II (279,27 ha), Bình Đường (16,5 ha), Tân Đông Hiệp A (50,44 ha), Tân Đông Hiệp B (162,92 ha), Dệt may Bình An (25,9 ha); Cụm công nghiệp: Vũng Thiện (58 ha); hàng năm tạo nhiều việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Do đó, thị xã Dĩ An có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, thu hút nguồn nhân lực, phát triển các ngành công nghiệp, thương mại dịch vụ, các ngành công nghiệp phụ trợ, giá trị gia tăng cao và khả năng đóng góp lớn cho ngân sách.

Sau 20 năm tái lập huyện Dĩ An và 8 năm thành lập, thị xã Dĩ An đã đạt được những thành tựu nổi bật trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả trong từng ngành, lĩnh vực, tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn duy trì ở mức cao. Đến cuối năm 2018, ngành công nghiệp đạt 89.198 tỷ đồng, chiếm 56,84%; ngành thương mại - dịch vụ đạt 67.703 tỷ đồng, chiếm 43,14%; nông nghiệp đạt 23.045 tỷ đồng, chiếm 0,02%; tổng thu ngân sách nhà nước đạt 3.849,383 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt 141,2 triệu đồng/người/năm; tốc độ đô thị hóa nhanh, hệ thống hạ tầng được đầu tư xây dựng theo hướng hiện đại và đồng bộ.

Từ thực trạng phát triển kinh tế - xã hội và đô thị của thị xã Dĩ An những năm qua đã phát sinh những khó khăn, phức tạp trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành về mọi mặt, tốc độ đô thị hóa đã làm tăng nhanh dân số cơ học, phát sinh nhiều tác động xã hội phải tập trung giải quyết như: quản lý hành chính, trật tự an toàn xã hội, trật tự xây dựng đô thị, quy hoạch, sử dụng tài nguyên đất, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cấp thoát nước, điện, nhà ở xã hội, quản lý về kinh tế - xã hội, giáo dục, y tế, thương mại, du lịch, hộ khẩu, nhân khẩu và các thiết chế xã hội, an sinh xã hội, tạo nguồn lực... Do đó, việc thành lập thành phố Dĩ An là nhu cầu cần thiết, nhằm giải quyết những bất cập do sự phát triển kinh tế - xã hội và đô thị hiện nay, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý điều hành, đảm bảo sự phát triển nhanh và bền vững về mọi mặt, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng lên.

Thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương trên cơ sở chuyển nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số và số đơn vị hành chính trực thuộc thị xã Dĩ An là phù hợp với các quy định hiện hành, tương xứng với vị trí và tiềm năng của thị xã Dĩ An, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển đô thị Việt Nam nói chung và của tỉnh Bình Dương nói riêng. Đây là điều kiện thuận lợi tác động mạnh mẽ đến quá trình đô thị hóa, phát huy tiềm năng, thế mạnh phát triển đô thị Dĩ An trong thời gian tới.

II. ĐÁNH GIÁ, ĐỐI CHIẾU HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN CỦA THỊ XÃ DĨ AN VỚI CÁC TIÊU CHUẨN CỦA THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH

Căn cứ các tiêu chuẩn, tiêu chí được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xem xét tổng quan hiện trạng kinh tế xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị, thị xã Dĩ An đã có những bước phát triển, về cơ bản hội đủ các tiêu chuẩn, tiêu chí của thành phố thuộc tỉnh, cụ thể như sau:

1. Điều kiện thành lập thành phố Dĩ An

Thành lập thành phố Dĩ An bảo đảm các điều kiện theo quy định tại khoản 2, Điều 128 Luật tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể:

- Phù hợp với Chương trình phát triển đô thị Quốc gia giai đoạn 2012 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012.

- Phù hợp với nội dung điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương đến năm 2020, bổ sung quy hoạch đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 11/6/2014.

- Bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương các cấp của tỉnh Bình Dương, phát huy tiềm năng, lợi thế nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh, tạo được sự đồng thuận của nhân dân.

- Bảo đảm yêu cầu quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thành lập thành phố Dĩ An tạo điều kiện để tăng cường đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội,

hạ tầng kỹ thuật đô thị; nâng cao đời sống và chất lượng cuộc sống của nhân dân; giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Thành lập thành phố Dĩ An sẽ tạo điều kiện phát huy tiềm năng, thế mạnh, nguồn lực trong và ngoài nước đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh. Hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội được tiếp tục quan tâm đầu tư đồng bộ, nhất là hệ thống các công trình hạ tầng đô thị, giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hoá... Từ đó, nhân dân sẽ được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hoá, giáo dục, chăm sóc sức khỏe với điều kiện thuận lợi hơn, chất lượng tốt hơn. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế của các thành phần kinh tế sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người lao động, góp phần nâng cao thu nhập, mức sống và chất lượng cuộc sống của nhân dân. Quá trình xây dựng Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương đã nhận được sự đồng thuận cao của nhân dân thị xã Dĩ An, thể hiện qua kết quả lấy ý kiến cử tri về tán thành chủ trương Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương.

2. Tiêu chuẩn thành lập thành phố Dĩ An

2.1. Tiêu chuẩn về quy mô dân số

Dân số thị xã Dĩ An (tính đến 31/12/2018) là 403.760 người, trong đó: dân số thường trú của thị xã Dĩ An là 178.202 người và dân số quy đổi là 225.558 người.

Theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 thì dân số đối với thành phố thuộc tỉnh là 150.000 người trở lên.

Đánh giá: Đạt.

2.2. Tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên

Thị xã Dĩ An có diện tích tự nhiên là 60,10 km² (6.010 ha).

Theo quy định tại khoản 2, Điều 5 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 thì diện tích tự nhiên đối với thành phố thuộc tỉnh là 150 km² trở lên.

Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 31 Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH 13 quy định “Việc thành lập đơn vị hành chính đô thị trên cơ sở 01 đơn vị hành chính cùng cấp mà không làm tăng đơn vị hành chính thì không áp dụng khoản 2 (về diện tích tự nhiên) Điều 5 của Nghị quyết này”.

Đánh giá: Đạt.

2.3. Tiêu chuẩn về đơn vị hành chính trực thuộc

Thị xã Dĩ An thành lập trên cơ sở nguyên trạng có 7 phường.

a) Theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 5 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 thì số đơn vị hành chính thuộc thành phố thuộc tỉnh có từ 10 đơn vị trở lên.

Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 31 Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 quy định “Việc thành lập đơn vị hành chính đô thị trên cơ sở 01 đơn vị hành chính

cùng cấp mà không làm tăng đơn vị hành chính thì không áp dụng điểm a (số đơn vị hành chính trực thuộc) khoản 3, Điều 5 của Nghị quyết này”.

Đánh giá: Đạt.

b) Theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 5 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 thì tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã từ 65% trở lên.

Thị xã Dĩ An có tỷ lệ số phường trên số đơn vị hành chính cấp xã là: 7/7 (100%).

Đánh giá: Đạt.

2.4. Tiêu chuẩn đã được cấp có thẩm quyền công nhận là đô thị loại III

Thị xã Dĩ An được công nhận là đô thị loại III tại Quyết định số 113/QĐ-BXD ngày 07/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công nhận thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương là đô thị loại III.

Đánh giá: Đạt.

2.5. Về tiêu chuẩn cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đạt quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13

a) Tiêu chí 1: Cân đối thu chi ngân sách:

Năm 2018, tổng thu ngân sách thị xã Dĩ An đạt 3.849,383 tỷ đồng, tổng chi ngân sách thị xã đạt 1.076,354 tỷ đồng. Cân đối ngân sách: dư 2773,029 tỷ đồng.

Như vậy, thị xã Dĩ An cân đối được nguồn thu, bảo đảm nhu cầu chi ngân sách của thị xã.

Đánh giá: Đạt.

b) Tiêu chí 2: Thu nhập bình quân đầu người năm so với cả nước:

Năm 2018, thu nhập bình quân của thị xã là 141,2 triệu đồng/người, so với bình quân cả nước đạt 2,41 lần (141,2/58,5 triệu đồng) (tiêu chuẩn 1,05 lần).

Đánh giá: Đạt.

c) Tiêu chí 3: Mức tăng trưởng kinh tế của thị xã Dĩ An trung bình 3 năm gần nhất (2016-2018) đạt 15,72%.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Bình Dương trung bình 3 năm gần nhất (2016-2018) đạt 10,50%. Trong đó, năm 2016 tăng 8,50%; năm 2017 tăng 9,15% và năm 2018 tăng 9,01%. Bình quân 3 năm đạt 8,87%.

Như vậy, tăng trưởng kinh tế 3 năm gần nhất của thị xã Dĩ An cao hơn của tỉnh Bình Dương.

Đánh giá: Đạt.

d) Tiêu chí 4: Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất (2016, 2017, 2018):

- Theo tiêu chuẩn của Trung ương, trong 3 năm (2016-2018) thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương không còn hộ nghèo.

Đánh giá: Đạt.

đ) Tiêu chí 5: Tỷ trọng công nghiệp xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế:

- Tiêu chuẩn quy định từ 80% trở lên

- Hiện trạng cơ cấu kinh tế của thị xã Dĩ An năm 2018: Tổng giá trị sản xuất đạt 156.924 tỷ đồng; trong đó: công nghiệp - xây dựng đạt 89.198 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 56,84%; thương mại - dịch vụ đạt 67.703 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 43,14%; nông nghiệp đạt 23.045 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,02%.

Như vậy, tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của thị xã Dĩ An đạt 99,98%.

Đánh giá: Đạt.

e) Tiêu chí 6: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp

- Tiêu chuẩn quy định tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của thành phố thuộc tỉnh: 80%.

- Tổng số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế là 297.333 người (thương mại - dịch vụ: 94.105 người; công nghiệp - xây dựng: 201.896 người; nông nghiệp: 1.332 người).

Như vậy, lao động phi nông nghiệp của thị xã Dĩ An là 296.001 người, chiếm tỷ lệ 99,55% (thương mại - dịch vụ: 94.105 người và công nghiệp - xây dựng: 201.896 người).

Đánh giá: Đạt.

Căn cứ tiêu chuẩn thành lập thành phố theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 và Văn bản số 262/UBTVQH14-PL ngày 17/4/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thị xã Dĩ An đạt 5/5 tiêu chuẩn thành lập thành phố thuộc tỉnh.

STT	Chỉ tiêu	Quy định thành lập thành phố thuộc tỉnh theo Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13	Thực trạng của thị xã Dĩ An	Đánh giá
1	Cân đối thu chi ngân sách	Dư	Dư (Thu: 3.849,383 tỷ Chi: 1.076,354 tỷ)	Đạt
2	Thu nhập bình quân đầu người năm so với cả nước (lần)	1,05	2,41	Đạt
3	Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất (%)	Đạt bình quân của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (trung bình của tỉnh giai đoạn 2016 - 2018 là 8,89 %/năm)	15,72	Đạt

4	Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất (%)	Đạt bình quân của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (trung bình của tỉnh 3 năm gần nhất 2016, 2017, 2018 là 0%/năm)	0%	Đạt
5	Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế	80%	99,98%	Đạt
6	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp	80%	99,55%	Đạt

III. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THÀNH PHỐ DĨ AN THUỘC TỈNH BÌNH DƯƠNG

1. Tên gọi: Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đặt tên thành phố “Dĩ An” theo tên thị xã “Dĩ An” hiện tại.

2. Quy mô thành phố Dĩ An

Thành lập thành phố Dĩ An trên cơ sở chuyển nguyên trạng diện tích, địa giới hành chính, dân số của thị xã Dĩ An. Nếu được thành lập, thành phố Dĩ An có diện tích tự nhiên là 60,10 km² (6.010 ha), dân số là 403.760 người và 07 đơn vị hành chính cấp xã, gồm các phường: Dĩ An, An Bình, Tân Đông Hiệp, Đông Hòa, Tân Bình, Bình An, Bình Thắng.

3. Địa giới hành chính

- Phía Đông giáp quận 9, thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

- Phía Tây giáp thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;

- Phía Nam giáp quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh;

- Phía Bắc giáp thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

4. Trụ sở làm việc: giữ nguyên trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị của thị xã Dĩ An hiện có.

5. Sau khi thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương; tỉnh Bình Dương giữ nguyên diện tích tự nhiên, dân số và số đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc nhưng tăng 02 thành phố (thành phố Dĩ An, thành phố Thuận An - hiện cũng đang lập Đề án thành lập thành phố) và giảm 02 thị xã (thị xã Dĩ An, thị xã Thuận An) bao gồm: thành phố Thủ Dầu Một, thành phố Dĩ An, thành phố Thuận An, thị xã Bến Cát, thị xã Tân Uyên, các huyện: Phú Giáo, Dầu Tiếng, Bàu Bàng, Bắc Tân Uyên; số đơn vị hành chính cấp xã không đổi gồm 91 đơn vị, trong đó có 42 xã, 45 phường, 04 thị trấn (giảm 4 xã, tăng 4 phường do thị xã Tân Uyên đang lập Đề án thành lập 4 phường).

IV. KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN CỬ TRI TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ DĨ AN VỀ THÀNH LẬP THÀNH PHỐ DĨ AN THUỘC TỈNH BÌNH DƯƠNG

Công tác lấy ý kiến cử tri được thực hiện theo đúng quy trình, thời hạn được quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

Trên cơ sở các Biên bản lấy ý kiến cử tri; bảng tổng hợp ý kiến cử tri của các phường thuộc thị xã Dĩ An và của Ủy ban nhân dân thị xã Dĩ An, như sau:

- Tổng dân số thị xã Dĩ An là 403.760 người (trong đó, dân số thường trú: 178.202 người và dân số tạm trú quy đổi: 225.558 người).

- Tổng số cử tri: 94.241 người.

- Số cử tri tham gia ý kiến về Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương: 93.934 người, tỷ lệ 99,67% (*Trong 38 hộ thường trú có phiếu không hợp lệ bao gồm 103 người*).

- Số cử tri ghi phiếu không hợp lệ: 103 người, tỷ lệ 0,109%.

- Số cử tri tán thành Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương: 93.017 người, tỷ lệ 98,70% (so với tổng số cử tri).

- Số cử tri không tán thành Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương: 814 người, tỷ lệ 0,86% (so với tổng số cử tri).

- Số cử tri có ý kiến khác: 46 người, tỷ lệ 0,048% (so với tổng số cử tri).

V. KẾT LUẬN

Thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương phù hợp với Luật tổ chức chính quyền địa phương; cơ bản đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương phù hợp với quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhằm phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của thị xã Dĩ An nói riêng và tỉnh Bình Dương nói chung, đáp ứng kịp thời công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh cả trước mắt và lâu dài.

Thị xã Dĩ An là vùng đô thị - công nghiệp - thương mại - dịch vụ phía Nam của tỉnh Bình Dương, là cửa ngõ đầu mối giao thông cấp vùng có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương. Vì vậy, việc thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương trên cơ sở chuyển nguyên trạng về diện tích, địa giới hành chính, dân số của thị xã Dĩ An là đòi hỏi khách quan, cần thiết; đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân thị xã Dĩ An, thể hiện qua tỷ lệ cử tri tán thành Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương đạt 98,70% (so với tổng số cử tri).

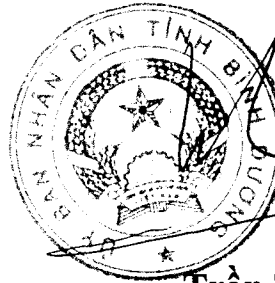
Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương, trên cơ sở chuyển nguyên trạng địa giới hành chính, diện tích, dân số của thị xã Dĩ An.

(Gửi kèm theo Đề án thành lập thành phố Dĩ An thuộc tỉnh Bình Dương; dự thảo Nghị quyết)./.^h

Nơi nhận: *ky*

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- UBND thị xã Dĩ An;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT, Lh. *ky*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm